

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ SƯU TẦM TẠI THỰC ĐỊA TRONG BIÊN SOẠN *TỪ ĐIỂN BÁCH KHOA VỀ CÁC DANH TƯỚNG TRIỀU TRẦN* **HOÀNG THI THÊM***

Abstract: The article focus on clearing up the importance of area research and field collection for illustrious generals in the Tran dynasty. They were people who had feat of arms without notes in summary historic documentations but local people have always remembered them by word of mouth, local writing, historical relics, a service of divine worship in pagodas, temples, communal houses in the villages, joss houses... in order to ascertain real information about generals for compiling entries of the Encyclopedia of general Tran dynasty.

Keywords: *illustrious generals, field collection, area research, Tran dynasty, a feat of arms*

1. Mở đầu

Triều Trần là một trong những triều đại hưng thịnh trong lịch sử phong kiến Việt Nam với 3 lần đánh bại quân Nguyên - Mông: Lần đầu vào năm 1258, nhà Trần đánh bại quân địch tại Đông Bộ Đầu; Lần hai vào năm 1285, nhờ vào sự chỉ đạo của Trần Hưng Đạo và Trần Quang Khải mà quân ta đã chiến thắng ở Chương Dương và Hàm Tử; Lần thứ 3 vào năm 1287 - 1288, một lần nữa nhờ vào sự chỉ huy của Trần Hưng Đạo mà quân ta đã ghi được chiến thắng to lớn tại Bạch Đằng, tiêu diệt đoàn thuyền lương của giặc và cũng là thời điểm chấm dứt mưu đồ xâm lược của quân Nguyên. Việc biên soạn *Từ điển bách khoa về các danh tướng triều Trần* là một công trình có ý nghĩa khoa học và giá trị thực tiễn to lớn, góp phần hệ thống hoá, lưu giữ và phổ biến tri thức lịch sử dân tộc. Tuy nhiên, thực tế cho thấy không phải tất cả các danh tướng triều Trần đều được ghi chép đầy đủ trong chính sử. Bên cạnh những nhân vật nổi bật như: Trần Hưng Đạo, Trần Quang Khải, Phạm Ngũ Lão,... vẫn còn rất nhiều tướng lĩnh khác dù có nhiều chiến công nhưng lại ít được nhắc đến trong các công trình sử học chính thống mà chỉ tồn tại và được lưu giữ trong các hình thức tín ngưỡng dân gian, đền miếu thờ tự, truyền thuyết địa phương, văn bia, sắc phong hoặc thông tin truyền miệng trong dân gian, cộng đồng như: Đặng Hữu Diễm, Đỗ Hành, Lê Bá Đức, Nguyễn Đăng v.v.

Trong bối cảnh đó, nghiên cứu địa phương và sưu tầm thực địa chính là hai phương pháp không thể thiếu trong việc bổ sung, xác minh, kiểm chứng và làm phong phú thông tin cho các mục từ danh tướng. Nghiên cứu địa phương giúp tái hiện bối cảnh lịch sử - văn hoá tại các vùng đất gắn với danh tướng, qua đó khẳng định vai trò và ảnh hưởng của họ. Trong khi đó, sưu tầm thực địa cho phép tiếp cận trực tiếp các tư liệu nguyên gốc như: di tích, văn bản Hán Nôm, sắc phong hay lời kể dân gian đang được gìn giữ trong cộng đồng dân cư bản địa. Sự kết hợp này không chỉ gia tăng tính xác thực cho mỗi mục từ, mà còn góp phần khắc hoạ chân thực và đa chiều hơn về các nhân vật lịch sử trong đời sống xã hội và văn hoá dân gian.

Mục tiêu của bài viết là tập trung làm rõ vai trò của phương pháp nghiên cứu địa phương và sưu tầm thực địa trong quy trình biên soạn *Từ điển bách khoa về các danh tướng triều Trần*, đồng thời phân tích mối liên hệ giữa hai phương pháp và chỉ ra giá trị tư liệu mà chúng mang lại. Từ đó, bài viết đề xuất một số định hướng và phương pháp cụ thể nhằm tích hợp hiệu quả nghiên cứu địa phương và sưu tầm thực địa vào thực tiễn biên soạn *Từ điển bách khoa về các danh tướng triều Trần*.

2. Cơ sở lý luận của nghiên cứu địa phương và sưu tầm thực địa

2.1. Nghiên cứu địa phương

Địa phương là một khu vực cụ thể trong một quốc gia, có phạm vi lãnh thổ xác định và mang những đặc điểm riêng về hành chính, kinh tế, văn hoá và xã hội. Địa phương có ranh giới địa lý rõ ràng,

* Viện Ngôn ngữ học; Email: themviole@gmail.com

có dân cư sinh sống, có chính quyền quản lí. Nghiên cứu địa phương là quá trình tìm hiểu, phân tích và đánh giá các đặc điểm của một địa phương về mọi mặt như: tự nhiên, kinh tế, xã hội, văn hoá và lịch sử...

Trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, nghiên cứu địa phương (local studies, local history) là một hướng tiếp cận nhằm khám phá, tái hiện và phân tích lịch sử, văn hoá, xã hội từ góc nhìn của từng vùng đất cụ thể. Bên cạnh việc nghiên cứu lịch sử dựa theo trục vĩ mô, nghiên cứu địa phương đi từ cấp độ vi mô, nơi diễn ra đời sống thực tế của cộng đồng cư dân, để từ đó làm nổi bật những yếu tố bản địa, góp phần hoàn chỉnh bức tranh tổng thể của lịch sử dân tộc.

Trong trường hợp nghiên cứu và biên soạn mục từ về các danh tướng triều Trần, nghiên cứu địa phương đặc biệt cần thiết bởi nhiều lí do. Trước hết, địa phương chính là nơi lưu giữ các kí ức cộng đồng về danh tướng: từ quê hương, nơi sinh, nơi lập chiến công, nơi được thờ phụng, cho đến các truyền thuyết, huyền thoại được lưu truyền qua nhiều thế hệ. Những yếu tố này dù không phải lúc nào cũng có thể kiểm chứng bằng sử liệu thì vẫn là một phần không thể tách rời trong việc khắc hoạ chân dung lịch sử một cách sống động và đa chiều. Ngoài ra, nghiên cứu địa phương còn giúp xác định mối liên hệ giữa nhân vật lịch sử với không gian văn hoá, từ đó mở rộng cách tiếp cận so với lối viết mục từ chỉ dựa trên các tài liệu thứ cấp.

2.2. *Sưu tầm thực địa*

Sưu tầm thực địa là bước tiếp cận trực tiếp tại chỗ, nhằm thu thập các tư liệu gốc, tư liệu chưa thành văn hoặc chưa được công bố rộng rãi. Đây là phương pháp rất quan trọng đối với việc biên soạn mục từ danh tướng, đặc biệt là với những nhân vật ít được đề cập trong sử liệu chính thống.

Sưu tầm thực địa bao gồm nhiều hình thức như: phỏng vấn người dân địa phương, hậu duệ dòng họ danh tướng, người trông coi đền thờ... nhằm ghi lại kí ức truyền miệng, giai thoại, huyền thoại. Đồng thời, việc ghi chép lễ hội, phong tục thờ phụng, nghi lễ cúng tế cũng cung cấp những cứ liệu sinh động về vai trò của danh tướng trong đời sống tâm linh cộng đồng. Ngoài ra, việc chụp ảnh di tích, phiên âm và dịch nghĩa các văn bia, thần tích, sắc phong là một phần quan trọng trong việc tiếp cận tư liệu nguyên bản. Đây là một trong những nguồn thông tin quý giá nhưng thường bị bỏ qua hoặc chưa được số hoá, biên khảo đầy đủ.

Trong thực tiễn, có nhiều danh tướng triều Trần hiện nay chỉ còn lưu dấu qua hệ thống đền miếu, tín ngưỡng thờ phụng và các lễ hội dân gian. Không ít nhân vật không có mặt trong chính sử hoặc chỉ được nhắc đến ngắn gọn, nhưng lại được tôn vinh là Thành hoàng làng, nhân thần có công với nước, được nhân dân tôn kính và thờ phụng từ lâu đời. Điều này cho thấy kí ức dân gian là một kho tư liệu quý, cần được tiếp cận bằng các phương pháp thực địa chuyên sâu.

Tuy vậy, một thực trạng đáng lưu ý là nhiều địa phương đã tiến hành lập hồ sơ di tích, di sản văn hoá phi vật thể liên quan đến danh tướng này, song các tư liệu đó chưa được tích hợp một cách hệ thống vào các sách chuyên khảo hay công trình mang tính tri thức bách khoa. Chính vì vậy, việc liên kết hiệu quả giữa nghiên cứu địa phương và sưu tầm thực địa là cơ sở lí luận và thực tiễn vững chắc để xây dựng các mục từ danh tướng vừa chính xác, vừa gần gũi với đời sống văn hoá của cộng đồng dân cư - nơi lưu giữ kí ức về những con người làm nên lịch sử.

2.3. *Mối liên hệ giữa nghiên cứu địa phương và sưu tầm thực địa*

Nghiên cứu địa phương và sưu tầm thực địa là hai phương pháp tuy có tính chất khác biệt về cách tiếp cận và đối tượng khảo sát, nhưng lại có mối liên hệ chặt chẽ, bổ sung và hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình tìm hiểu và phục dựng thông tin lịch sử - văn hoá. Trong bối cảnh biên soạn *Tư điển bách khoa về các danh tướng triều Trần*, việc kết hợp hai phương pháp này trở nên cần thiết nhằm đảm bảo tính toàn diện, xác thực và đa chiều cho các mục từ.

Trước hết, nghiên cứu địa phương đóng vai trò định hướng và cung cấp cơ sở liệu để triển khai sưu tầm thực địa một cách hiệu quả. Thông qua các tài liệu như: địa chí, thần tích, thần phả, sắc phong, văn bia, hoặc các nghiên cứu trước đó về một vùng đất cụ thể, nhà nghiên cứu có thể xác định được danh tướng nào từng có liên hệ với địa phương đó, họ được ghi nhận ra sao trong lịch sử vùng

miền và hiện còn những dấu vết nào có thể khảo sát. Nhờ vậy, việc sưu tầm thực địa không diễn ra một cách dàn trải, cảm tính mà được dẫn dắt bởi hệ thống câu hỏi và mục tiêu cụ thể.

Ngược lại, sưu tầm thực địa giúp làm rõ, kiểm chứng hoặc bổ sung những chi tiết mà tư liệu địa phương chưa phản ánh đầy đủ hoặc còn mơ hồ. Trong nhiều trường hợp, các ghi chép lịch sử địa phương bị mất mát, sai lệch, hoặc chưa từng được công bố, thì những nguồn tin trực tiếp từ cộng đồng - như phỏng vấn người cao tuổi, khảo sát hiện vật tại đình, đền,... hay chụp ảnh văn khắc - sẽ mang lại thông tin quý giá, góp phần xác thực hoặc phát hiện thêm những khía cạnh mới của nhân vật lịch sử. Đây là kênh thông tin đặc biệt hữu hiệu với những danh tướng không có mặt trong sử chính thống, nhưng vẫn hiện diện đậm nét trong kí ức dân gian.

Tóm lại, nghiên cứu địa phương tạo nền móng lí luận và chỉ dẫn khảo sát, còn sưu tầm thực địa giúp hoàn thiện và làm sống động các dữ kiện. Hai phương pháp này khi kết hợp sẽ tạo thành một quy trình nghiên cứu khép kín, đảm bảo tính khoa học và thực tiễn cao trong biên soạn mục từ danh tướng triều Trần.

3. Vai trò của nghiên cứu địa phương và sưu tầm thực địa trong biên soạn *Từ điển bách khoa về các danh tướng triều Trần*

Thứ nhất, kiểm chứng và xác thực thông tin lịch sử

Một trong những thách thức lớn khi biên soạn mục từ danh tướng triều Trần là sự thiếu vắng hoặc mơ hồ của thông tin trong chính sử. Nhiều nhân vật chỉ xuất hiện thoáng qua trong các bộ sử như: *Đại Việt sử ký toàn thư*, *Khâm định Việt sử thông giám cương mục*,... hoặc thậm chí hoàn toàn vắng mặt trong văn bản chính thống, nhưng vẫn được cộng đồng dân cư lưu truyền, tưởng nhớ qua nhiều thế hệ như: Nguyễn Khoái, Nguyễn Tông Đản... Nhiều danh tướng trong lịch sử Việt Nam, đặc biệt là các tướng lĩnh ở cấp địa phương hoặc trong những giai đoạn lịch sử có ít tư liệu lưu trữ, hiện chỉ được biết đến qua truyền thuyết, lễ hội làng, hoặc sự tích dân gian. Chính sử thường chỉ ghi nhận một số nhân vật nổi bật, trong khi nhiều tướng lĩnh có công lớn ở cấp độ vùng miền lại không được nhắc đến đầy đủ.

Trong bối cảnh đó, nghiên cứu địa phương và sưu tầm thực địa cung cấp một phương thức tiếp cận khác để kiểm chứng và xác thực thông tin lịch sử. Tư liệu tại chỗ như: sắc phong, thần tích, văn bia, gia phả, hoặc truyền thuyết dân gian có thể bổ sung những chi tiết quan trọng về tiểu sử, công trạng, vai trò của danh tướng. Việc khảo sát thực địa tại các đền thờ, phỏng vấn người dân cao niên, hoặc ghi chép nghi lễ truyền thống cũng giúp đối chiếu các dị bản, phát hiện điểm tương đồng hoặc mâu thuẫn với sử liệu. Nhờ đó, người biên soạn có cơ sở để đánh giá mức độ xác thực của thông tin, lựa chọn chi tiết có giá trị để đưa vào mục từ.

Thứ hai, làm phong phú nội dung và chiều sâu văn hoá của mục từ

Ngoài tiểu sử và sự nghiệp quân sự, mỗi danh tướng còn hiện diện như một hình tượng văn hoá được cộng đồng tôn vinh và gìn giữ. Những hình thức như: lễ hội tưởng niệm, tục thờ thành hoàng, truyền thuyết dân gian, tên làng tên xã, hoặc huyền thoại gắn với di tích... chính là các biểu hiện sống động của “trí nhớ cộng đồng” về nhân vật lịch sử. Những yếu tố này thường bị sử học chính thống bỏ qua, nhưng lại có vai trò quan trọng trong việc khắc hoạ chiều sâu văn hoá của mỗi mục từ.

Nghiên cứu địa phương và sưu tầm thực địa cho phép người biên soạn tiếp cận với lớp thông tin văn hoá - tâm linh này. Việc tích hợp các yếu tố như: tục thờ, truyền thuyết, nghi lễ, địa danh gắn với danh tướng không chỉ làm phong phú nội dung mục từ, mà còn thể hiện sự sống động của nhân vật trong đời sống xã hội. Qua đó, mục từ không đơn thuần là bản tóm lược tiểu sử, mà còn là một “bản đồ ký ức” phản ánh cách cộng đồng gìn giữ và truyền lại hình ảnh vị tướng qua thời gian.

Thứ ba, mở rộng phạm vi nhân vật và tăng tính đại diện vùng miền

Hệ thống danh tướng triều Trần được ghi nhận trong chính sử chủ yếu tập trung vào một số nhân vật tiêu biểu, nổi bật như: Trần Hưng Đạo, Trần Quang Khải, Phạm Ngũ Lão, Trần Nhật Duật... Tuy nhiên, trong thực tế, nhiều tướng lĩnh khác cũng có đóng góp đáng kể cho công cuộc kháng chiến

chống Nguyên - Mông hoặc xây dựng triều chính nhưng lại ít được sử sách đề cập. Một số người trong số đó vẫn được các địa phương thờ phụng, vinh danh dưới hình thức thần linh hoặc Thành hoàng làng.

Nghiên cứu địa phương và sưu tầm thực địa mở ra khả năng nhận diện những nhân vật này, qua đó mở rộng danh mục mục từ trong tư điển bách khoa. Đồng thời, thông qua việc khảo sát nhiều vùng miền khác nhau, từ đồng bằng Bắc Bộ đến vùng trung du và ven biển, người biên soạn có thể phát hiện sự phân bố không gian của các danh tướng, cũng như sự đa dạng trong cách cộng đồng tưởng niệm và tôn vinh họ. Điều này giúp tăng tính đại diện về mặt địa lý và lịch sử - văn hoá, khắc phục sự mất cân đối vùng miền vốn thường xuất hiện trong các công trình sử học đã có.

4. Một số đề xuất về phương pháp tích hợp nghiên cứu địa phương và sưu tầm thực địa vào biên soạn mục từ

Để phát huy hiệu quả của việc nghiên cứu địa phương và sưu tầm thực địa trong biên soạn mục từ danh tướng, cần xây dựng một phương pháp tiếp cận hệ thống, đồng thời triển khai quy trình làm việc bài bản và bền vững. Dưới đây là một số đề xuất cụ thể nhằm tích hợp hiệu quả tri thức địa phương vào cấu trúc và nội dung của mục từ:

Một là, thực hiện điều tra thực địa

Việc sưu tầm thực địa cần tránh xu hướng ghi chép rời rạc, thiếu hệ thống. Để đảm bảo tính khoa học và nhất quán, nên áp dụng quy trình điều tra gồm các bước:

1) **Lập bảng hỏi phỏng vấn bán cấu trúc, tập trung vào các nội dung:** tiểu sử danh tướng, các truyền thuyết, sự tích, nghi lễ, lễ hội, di tích, sắc phong, văn bia, tên gọi địa danh cổ.

2) **Hướng dẫn kỹ năng thu thập thông tin cho cộng tác viên:** cách ghi âm - ghi hình, cách mô tả bối cảnh, cách xác định nguồn gốc thông tin.

3) **Tổ chức quy trình ba bước:** sưu tầm - kiểm tra - đối chiếu, trong đó dữ liệu được đối chiếu với tư liệu văn bản, hiện vật, bản đồ, để loại bỏ trùng lặp và sai lệch.

4) **Lưu trữ thông tin** một cách hệ thống, có phân loại theo nhân vật, địa phương, loại hình tư liệu (văn bản, hình ảnh, truyền miệng...).

Hai là, xây dựng mạng lưới cộng tác viên tại địa phương

Nghiên cứu địa phương không thể thực hiện hiệu quả nếu chỉ dựa vào nhóm biên soạn công trình. Cần hình thành mạng lưới cộng tác viên tại các địa bàn có liên quan đến danh tướng, bao gồm: Cán bộ văn hoá, cán bộ phòng di sản các cấp; Nhà nghiên cứu sử học địa phương, người làm công tác bảo tồn di tích; Giáo viên, học sinh yêu thích lịch sử, các thành viên hội văn học nghệ thuật; Người dân am hiểu lịch sử dòng họ, làng xã, người trông coi đền, miếu... Lực lượng này không chỉ cung cấp thông tin dân gian và hiện vật tại chỗ, mà còn có thể tham gia kiểm chứng, hiệu đính và đề xuất bổ sung khi mục từ được hoàn thiện.

Ba là, ứng dụng công nghệ số để lưu trữ và tích hợp dữ liệu

Trong thời đại chuyển đổi số, việc lưu trữ và tích hợp tư liệu thực địa cần được thực hiện thông qua công nghệ, nhằm tăng tính liên thông và dễ khai thác: Xây dựng cơ sở dữ liệu mở, bao gồm: hình ảnh di tích, bản đồ cổ và hiện đại, video phỏng vấn, ghi âm lễ hội, ảnh chụp văn bia, sắc phong. Số hoá các văn bản Hán Nôm liên quan, kết nối với các dự án thư viện số quốc gia. Tạo liên kết giữa mục từ và bản đồ số, cho phép người dùng dễ dàng tra cứu các đền thờ, địa danh gắn với từng nhân vật. Phát triển giao diện trực tuyến, giúp tra cứu thông tin theo nhiều chiều: theo tên danh tướng, theo địa phương, theo thời kì lịch sử.

Bốn là, tích hợp dữ liệu thực địa vào cấu trúc nội dung mục từ

Cần mở rộng cấu trúc thông tin của mỗi mục từ để không chỉ phản ánh thông tin chính sử, mà còn kết hợp linh hoạt với các nguồn tư liệu từ thực địa. Có thể đề xuất bổ sung các thông tin trong cấu trúc mục từ như sau:

- Ghi nhận từ địa phương về danh tướng: phản ánh nhận thức cộng đồng về danh tướng, truyền thuyết và vai trò trong kí ức dân gian.

- Truyền thuyết - tục thờ: mô tả những yếu tố văn hoá phi vật thể gắn với danh tướng, bao gồm lễ hội, nghi lễ, phong tục đặc thù.

- Di tích liên quan đến danh tướng: giới thiệu các đền miếu, văn bia, sắc phong, cùng tình trạng bảo tồn và hoạt động tín ngưỡng hiện nay.

Việc đưa những thông tin này vào cấu trúc mục từ không chỉ làm phong phú nội dung, mà còn thể hiện tính toàn diện, đa chiều và bám sát thực tiễn đời sống văn hoá - lịch sử tại các địa phương.

5. Kết luận

Nghiên cứu địa phương và sưu tầm thực địa không chỉ là phương pháp hỗ trợ, mà còn là một thành tố không thể thiếu trong quá trình biên soạn mục từ danh tướng trong từ điển bách khoa. Nhờ việc tận dụng tư liệu dân gian, truyền thuyết, văn bia, sắc phong, tín ngưỡng thờ tự và kí ức cộng đồng, các mục từ không chỉ dựa vào chính sử mà còn được làm phong phú bằng những dữ kiện sinh động như lễ hội, địa danh, tập tục thờ cúng. Việc đối chiếu dị bản, kiểm chứng nguồn tin và xác thực thông tin tại chỗ góp phần nâng cao độ chính xác, đồng thời bảo đảm rằng mỗi mục từ phản ánh đầy đủ bối cảnh lịch sử - văn hoá của danh tướng được ghi nhận.

Đặc biệt, phương pháp này mang lại góc nhìn sinh động, chân thực cho nhân vật lịch sử, khi hình tượng danh tướng được tái hiện không chỉ dưới góc nhìn chính sử, mà còn qua lăng kính cộng đồng - nơi họ vẫn hiện hữu trong lễ hội, trong tín ngưỡng và trong kí ức tập thể. Sự giao thoa giữa sử liệu chính thức và truyền thống dân gian giúp kết nối lịch sử dân tộc với trí nhớ cộng đồng, tạo nên nguồn tư liệu đa chiều, sống động và giàu cảm xúc. Có thể nói, nghiên cứu địa phương và thu thập thực địa là cầu nối giữa lịch sử chính thức và nền văn hoá truyền miệng, không những làm giàu tư liệu cho từ điển bách khoa mà còn khơi gợi tính nhân văn sâu sắc, khắc hoạ danh tướng như những biểu tượng sống động, gần gũi cùng dòng chảy văn hoá cộng đồng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

1. Trần Lê Bảo. (2011). *Khu vực học và nhập môn Việt Nam học*, NXB Giáo dục. Hà Nội.
2. Nguyễn Huy Bình. (2020). *Nghiên cứu Từ điển và Bách khoa thư*. NXB Khoa học xã hội. Hà Nội.
3. Trần Hồng Hạnh. (2025). *Tri thức địa phương - sự tiếp cận lý thuyết*. Tạp chí Dân tộc học số 1, tr.23-33.
4. Lưu Thị Liên. (2025). *Biên soạn Từ điển bách khoa về các danh tướng triều Trần, phần I*. Nhiệm vụ khoa học cấp cơ sở, Viện Ngôn ngữ học.
5. Bùi Thanh Phương. (2020). *Từ điển bách khoa nhân vật lịch sử thời Tây Sơn*. Nhiệm vụ khoa học cấp cơ sở, Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam.
6. Hà Học Trạc. (2004). *Lịch sử - lý luận và thực tiễn biên soạn bách khoa toàn thư*. NXB Từ điển bách khoa. Hà Nội.
7. Hội đồng Quốc gia chỉ đạo biên soạn Từ điển bách khoa Việt Nam. (1995). *Từ điển bách khoa Việt Nam, 4 tập*. NXB Từ điển bách khoa. Hà Nội.
8. Trung tâm Khoa học xã hội và nhân văn Quốc gia - Viện Ngôn ngữ học. (2005). *Nguyễn Kim Thản tuyển tập*. NXB Khoa học xã hội. Hà Nội.

Tiếng Anh

9. Nielsen, J. (2002). *Field Studies Done Right: Fast and Observational*. <http://www.useit.com/alertbox/20020120.html>